

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung:* Ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị T thống nhất vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Thanh L, sinh ngày 29-3-1990; Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 22-12-1991; Nguyễn Thị Quỳnh C, sinh ngày 20-4-1998. Các con đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), không còn phải chăm sóc nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chia tài sản và nợ chung:* Ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị T thống nhất vợ chồng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1

Điều 12; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Văn L thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định của pháp luật, bà Trần Thị T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; ông L thỏa thuận chịu thay án phí ly hôn cho bà T. Số tiền án phí ông L phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0002465, ngày 28-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Ông Nguyễn Văn L được nhận lại 225.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

